

**UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 753 /VP-KTCN
V/v triển khai thực hiện nhiệm
vụ trọng tâm về công tác
phòng, chống thiên tai và tìm
kiếm, cứu nạn năm 2020.

Kiên Giang, ngày 19 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Báo cáo số 66/BC-UB ngày 07/02/2020 của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, về tổng kết công tác chỉ đạo ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 (đính kèm Báo cáo).

Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Vũ Hồng có ý kiến chỉ đạo: Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn tỉnh) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn năm 2020 trên địa bàn tỉnh, theo chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Văn phòng UBND tỉnh xin thông báo đến Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành TV BCH PCTT& TKCN tỉnh;
- LĐVP và Phòng: KTCN;
- Lưu: VT, tvhung.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Công Danh

**ỦY BAN QUỐC GIA
ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **66** /BC-UB

Hà Nội, ngày **07** tháng **07** năm **2020**

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác chỉ đạo ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
năm 2019, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2020**

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2019 tình hình thời tiết, thiên tai diễn biến phức tạp, cục đoạn, mưa giông, lốc tại nhiều địa phương làm hư hỏng nhiều nhà ở; tai nạn, sự cố, cháy nổ nghiêm trọng có chiều hướng tăng; đặc biệt là mưa lũ cục bộ tại một số tỉnh gây ra lũ quét, sạt lở đất trên diện rộng tại nhiều địa phương trên cả nước; nắng nóng nhiều nơi nhiệt độ trên 43⁰C; cháy nổ, cháy rừng xảy ra nhiều gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết nhiều người và thiệt hại nhiều tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2018 đến ngày 15 tháng 12 năm 2019 sự cố, thiên tai trong toàn quốc xảy ra 3.852 vụ (tăng 1.413 vụ = 57,9%). Hậu quả: Chết 517 người (giảm 96 người = 15,6%), mất tích 178 người (giảm 88 người = 33,1%); bị thương 720 người (giảm 130 người = 15,3%); chìm, cháy hỏng 734 phương tiện (tăng 52 phương tiện = 7,6%); cháy 1.426 nhà xưởng, 2.064 ha rừng (tăng 727 ha = 54,4%); sập 1.083 nhà, hư hỏng 21.735 nhà, hư hại 116.940 ha lúa và hoa màu; tràn 4.000 lít dầu.

Phần thứ I

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019**

I. ƯU ĐIỂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng phó

- Các bộ ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2019 đạt kết quả tốt.

- Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tham mưu cho Chính phủ ban hành các văn bản qui phạm pháp luật lĩnh vực ứng phó thiên tai thảm họa, TKCN. Triển khai Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự; xây dựng Kế hoạch Phòng thủ dân sự Quốc gia; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 506/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Công ước quốc tế về TKCN hàng hải năm 1979 (Công ước SAR 79) giai đoạn 2019 - 2025. Kế hoạch Quốc gia Ứng phó sự cố tràn dầu.

- Duy trì nghiêm chế độ ứng trực 24/24 giờ, chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu đề xuất xử lý có hiệu quả các tình huống. Phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ

đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai ban hành 79 công điện kịp thời chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương điều động 207.642 lượt người và 7.062 lượt phương tiện tổ chức ứng phó sự cố và cứu hộ, cứu nạn hiệu quả 3.505 vụ, cứu được 5.143 người và 252 phương tiện, trong đó có 51 vụ/225 người/16 phương tiện có yếu tố nước ngoài. Kêu gọi, thông báo cho 2.361.260 người/509.649 phương tiện đang hoạt động trên biển biết tình hình thời tiết nguy hiểm về nơi tránh trú an toàn (*phụ lục kèm theo*).

- Năm 2019 số cơn bão và áp thấp nhiệt đới đổ bộ vào đất liền nước ta giảm so với trung bình các năm trước. Song bên cạnh đó số vụ sự cố, thiên tai trong toàn quốc xảy ra 3.852 vụ (*tăng 1.413 vụ = 57,9%*). Hậu quả: Chết 517 người (*giảm 96 người = 15,6%*), mất tích 178 người (*giảm 88 người = 33,1%*); bị thương 720 người (*giảm 130 người = 15,3%*) do chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban Quốc gia trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai kịp thời hiệu quả. Điển hình: Cơn bão số 3 đã chỉ đạo kịp thời di dời 984 hộ dân tại tỉnh Thanh Hóa, 4.836 người dân và khách du lịch tại Quảng Ninh, Hải Phòng đến nơi an toàn. Do ảnh hưởng bão số 4 trên vùng biển từ Nghệ An đến Đà Nẵng đã xảy ra sự cố đối với 09 tàu, 87 người bị nạn (trong đó có 03 tàu chìm), đã kịp thời huy động 08 tàu của quân đội và Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam tổ chức tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo các bộ, ngành và địa phương kịp thời kiện toàn BCH PCTT và TKCN; chủ động điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch, phương án sát với thực tế vùng miền; tổ chức huấn luyện, diễn tập, hội thao nâng cao trình độ tổ chức chỉ huy, phối hợp hiệp đồng và khả năng cơ động ứng phó trong xử lý tình huống.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức đối với cán bộ các cấp, các ngành và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng công tác phòng chống thiên tai và TKCN; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào cuộc khi có tình huống sự cố, thiên tai xảy ra. Chính phủ đã kịp thời tổ chức các Đoàn công tác đến các địa phương thăm hỏi, tặng quà, động viên người dân bị mưa lũ, sạt lở đất vượt qua khó khăn, bảo đảm cuộc sống tối thiểu, không để người dân thiếu đói; lực lượng các bộ, ngành hỗ trợ Nhân dân sửa chữa, dựng lại nhà cửa, trường học, cơ sở y tế, vệ sinh môi trường để đảm bảo chỗ ăn, ở, nơi khám chữa bệnh cho người dân, không để dịch bệnh xảy ra.

- Tổ chức rút kinh nghiệm công tác xử lý sự cố hóa chất do cháy nổ tại Công ty Cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông-Hà Nội.

- Đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế song phương, đa phương trong lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN; đề nghị cơ quan chức năng các nước liên quan tạo thuận lợi cho tàu thuyền của ngư dân ta được tránh, trú bão, áp thấp nhiệt đới, cứu hộ và tìm kiếm cứu nạn các tàu thuyền của ngư dân Việt Nam gặp nạn trên biển.

- Tham mưu cho Chính phủ xuất, cấp kịp thời trang thiết bị ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN cho 6 Bộ và 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Đảm bảo tốt công tác hậu cần, sẵn sàng trang bị, phương tiện, hàng hóa, thuốc men,... theo phương châm "4 tại chỗ" kịp thời huy động lực lượng, phương tiện ứng phó các tình huống sự cố, thiên tai xảy ra.

2. Kết quả triển khai của các bộ, ngành và địa phương năm 2019

a) Bộ Quốc phòng

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định 30/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và TKCN. Xây dựng Kế hoạch ứng phó 12 tình huống cơ bản theo Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Tham mưu giúp Chính phủ triển khai Quyết định số 506/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Công ước quốc tế về TKCN hàng hải năm 1979 (Công ước SAR 79) giai đoạn 2019 - 2025. Ban hành Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự; Kế hoạch Quốc gia Ứng phó sự cố tràn dầu. Xây dựng Chiến lược Quốc gia về Phòng thủ dân sự. Mẫu ứng phó các thảm họa; hướng dẫn các bộ, ngành xây dựng Kế hoạch ứng phó với các thảm họa.

- Triển khai các biện pháp thực hiện quyết liệt công tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN. Chủ động điều động các đơn vị Quân đội cơ động làm nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên biển, trên đất liền 134.064 lượt CBCS, DQTV/207.642 lượt người toàn quốc (*chiếm 64,6%*) và 3.714 lượt phương tiện quân sự/7.062 lượt phương tiện toàn quốc (*chiếm 52,6%*). Trong đó: Bộ đội 68.193 lượt CBCS/3.714 lượt phương tiện và DQTV 65.871 lượt, tham gia ứng phó, khắc phục hiệu quả 1.618 vụ, cứu được 1.994 người và 110 phương tiện, di dời 55.979 người dân bị ảnh hưởng do thiên tai, cháy rừng đến nơi an toàn; giúp dân 292 tấn lương thực, hàng hóa; di chuyển 2.083 phương tiện lên bờ tránh bão, khắc phục 3.781 nhà dân, 19.000 m³ đất đá; thu gom 128,6 tấn rác, phế liệu, 490,8 m³ dầu, phun thuốc khử trùng 48.000 m³, rải hóa chất chống phát tán 3,7 tấn, phun 229.860 lít hóa chất xử lý phế liệu, thu hoạch 21 ha lúa và hoa màu.

- Hoàn thành tốt chương trình huấn luyện 05 đội hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai; kết quả cụ thể: Tổ chức các khóa huấn luyện, đào tạo chuyên ngành cứu hộ, cứu nạn, tổ chức tập huấn trao đổi TKCN với Hoa Kỳ; tổ chức đào tạo, huấn luyện (15 khóa/503 học viên) về chuyên môn nghiệp vụ: Điều khiển phương tiện thủy nội địa-TKCN; huấn luyện TKCN đường không, TKCN đường biển; tổ chức 03 lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, triển khai hướng dẫn các mẫu kế hoạch về ứng phó sự cố, thiên tai, thảm họa và TKCN trong toàn quân và Ban chỉ huy phòng chống thiên tai-TKCN các bộ, ngành và địa phương (quân số 555 đ/c). Quân khu 2 và UBND tỉnh Lào Cai tổ chức diễn tập ứng phó lũ quét, sạt lở đất và tìm kiếm cứu nạn; Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội diễn tập phòng thủ dân sự năm 2019 đạt kết quả tốt. Diễn tập cứu hộ, cứu nạn khu vực biên giới biên giới trên đất liền giữa Bộ Quốc phòng 02 nước Việt Nam-Campuchia đạt kết quả tốt, an toàn tuyệt đối. Tham dự Hội thao Quân sự tại Liên bang Nga đạt thành tích cao.

- Kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn năm 2019 tại một số đơn vị trong Bộ Quốc phòng. Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn chủ động kiểm tra BCH phòng chống thiên tai - TKCN các tỉnh: Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai, Tây Ninh; Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Công ty Thủy điện Trị An); Tập

đoàn công nghiệp than-Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam kịp thời chỉ ra những tồn tại để chủ động khắc phục.

b) Bộ Công an

- Ban hành Thông tư 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy; Kế hoạch số 65/KH-BCĐ, ngày 13/3/2018 triển khai hoạt động của Ban chỉ đạo UPBĐKH, PCTT&TKCN Bộ Công an năm 2019 để chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện.

- Đã ban hành 29 công điện chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương kịp thời ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố, cháy nổ, cháy rừng.

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông đã chủ động xây dựng các phương án phân luồng giao thông; đảm bảo an toàn cho người và phương tiện lưu thông qua các nơi sung yếu bị chia cắt do mưa lũ, sạt lở đất, các ngậm, đập tràn vùng lũ quét và các điểm ngập úng đô thị; các hệ thống giao thông vượt biển và mặt giao thông đề lưỡng dụng.

- Chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ chủ động các phương án đảm bảo an toàn trụ sở cơ quan, chính quyền, các mục tiêu kinh tế, chính trị trọng điểm của đất nước; giữ gìn trật tự an toàn xã hội; giúp nhân dân sơ tán, di dời đến nơi an toàn khi có các tình huống sự cố thiên tai xảy ra. Đảm bảo an ninh trật tự nơi xảy ra sự cố thiên tai, khu vực sơ tán dân đi và đến. Xây dựng các phương án phân luồng giao thông; đảm bảo an ninh trật tự nơi xảy ra sự cố thiên tai, khu vực sơ tán dân đi và đến. Tính đến tháng 7 năm 2019, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy, Bộ Công an đã theo dõi, xử lý 2.218 vụ cháy nổ. Trọng đó: 1.689 vụ cứu nạn, cứu hộ trong đám cháy; 263 vụ cứu nạn cứu hộ dưới nước; 80 vụ cứu hộ phương tiện giao thông; 35 vụ cứu nạn sập đổ công trình; 96 vụ tai nạn sự cố khác. Tổ chức hướng dẫn thoát nạn được hàng nghìn người (phần lớn trong các vụ cháy, nổ); trực tiếp cứu được 254 người, tìm kiếm được 185 thi thể nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý.

- Xây dựng Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Công an về tăng cường công tác CNCH trong lực lượng Công an nhân dân (do lực lượng cảnh sát PCCC&CNCH làm nòng cốt). Sẵn sàng lực lượng, phương tiện chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra tình huống cháy nổ, sự cố.

- Lập danh mục đăng ký nhu cầu trang bị, phương tiện phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN gửi Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn đề xuất trang bị cho lực lượng Công an Nhân dân phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN.

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Đã tham mưu với Thủ tướng Chính phủ ban hành 07 công điện chỉ đạo công tác ứng phó với bão mạnh, lũ, lũ quét, sạt lở đất tại các địa phương; Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT ban hành 59 công điện chỉ đạo; thành lập các đoàn đi kiểm tra,

chi đạo công tác phòng chống, ứng phó thiên tai; tổ chức trực ban 24/24 giờ, sử dụng hệ thống quan sát tàu cá, vùng đánh bắt và nguồn lợi thủy sản bằng công nghệ vệ tinh; kịp thời thông báo về diễn biến của bão và áp thấp nhiệt đới cho tàu thuyền khai thác trên biển, tiếp nhận và xử lý các thông tin cứu hộ, cứu nạn. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn kết nối thông tin quan sát tàu cá, vùng đánh bắt và nguồn lợi thủy sản bằng công nghệ vệ tinh; kịp thời trao đổi thông tin vụ việc tai nạn trên biển để cứu hộ, cứu nạn góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản cho ngư dân.

d) Bộ Giao thông vận tải

- Kịp thời kiện toàn BCH phòng, chống thiên tai và TKCN của Bộ; triển khai công tác liên quan đến việc đàm phán vùng trách nhiệm, thỏa thuận TKCN giữa Việt Nam và các nước khu vực ASEAN, Trung Quốc; tổ chức phổ biến tuyên truyền công tác PCTT & TKCN, công ước SAR 79 trên các phương tiện thông tin, hệ thống Đài thông tin Duyên Hải. Xây dựng kế hoạch triển khai Công ước SAR 79 theo Quyết định số 506/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo Cục Hàng Hải Việt Nam, Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam tiếp nhận và xử lý 413 vụ (trong đó 48 tàu hàng, 351 tàu cá, 14 phương tiện khác). Điều động tàu SAR hoạt động TKCN 79 lượt tàu/73 vụ. Số người và phương tiện được cứu và hỗ trợ: 1.115 người/101 phương tiện, trong đó có 46 người/03 phương tiện nước ngoài.

- Duy trì tốt công tác huấn luyện thường xuyên nghiệp vụ TKCN trên biển cho sỹ quan, thuyền viên tàu TKCN.

- Hoàn thiện Kế hoạch cấp Quốc gia ứng phó sự cố tai nạn tàu bay dân dụng trình Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN phê duyệt.

- Chỉ đạo địa phương Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bà Rịa-Vũng Tàu tổ chức thành công các cuộc diễn tập TKCN.

e) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn xuất cấp từ dự trữ quốc gia theo Quyết định 1119/QĐ-TTg ngày 07/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ cho các bộ, ngành, địa phương phục vụ ứng phó, phòng chống thiên tai và TKCN. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng, rà soát đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành các dự án trọng điểm liên quan như: Xây dựng Trung tâm đào tạo, huấn luyện và thao trường tổng hợp phục vụ huấn luyện TKCN tại Ba Vì/Hà Nội; Dự án tăng cường tiềm lực hệ thống thiết bị thông tin liên lạc phục vụ TKCN/Bc TTL. Các dự án cấp bách khắc phục hậu quả thiên tai và TKCN theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

f) Bộ Xây dựng

Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan sửa đổi, bổ sung một số Văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ giao về công tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN. Kịp thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các địa phương thực hiện công

tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN trên địa-bàn khi có yêu cầu.

g) Bộ Công Thương

Tham mưu với Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia UPSCTT&TKCN hoàn chỉnh 03 Kế hoạch ứng phó sự cố cấp Quốc gia về cháy nổ trong đường ống dẫn khí, cháy nổ giàn khoan, sập đổ hầm lò. Kịp thời chỉ đạo Tập đoàn điện lực Việt Nam tập trung khôi phục nhanh hệ thống điện tại các địa phương bị ảnh hưởng bão, mưa lũ, sạt lở đất bảo đảm sớm có điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất của người dân, giúp dân ổn định cuộc sống.

- Thẩm định, phê duyệt 80 Phương án phòng chống lụt bão bảo đảm an toàn đập thủy điện. Kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và TKCN tại 04 tỉnh phía Bắc gồm: Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên và 12 đơn vị cơ sở về thủy điện và khai thác khoáng sản.

- Bảo đảm dự trữ hàng hóa thiết yếu và sẵn sàng huy động; xây dựng kế hoạch vận chuyển hàng hóa đến các vùng có nguy cơ ngập lụt, chia cắt; bình ổn giá các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu và vật liệu xây dựng trên địa bàn xảy ra thiên tai.

- Kiện toàn lại Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn do Bộ trưởng Bộ Công Thương làm Trưởng ban; tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019; tổ chức trực ban phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; báo cáo định kỳ hàng ngày về hồ chứa thủy điện. Chủ động xây dựng và ban hành Chỉ thị số 06/CT-BCT ngày 07/5/2019 về công tác phòng chống thiên tai và TKCN năm 2019; ban hành Quyết định số 872/QĐ-BCT ngày 10/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch công tác phòng chống thiên tai và TKCN năm 2019; ban hành Quyết định số 1231/QĐ-BCT ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và TKCN năm 2019. Tiến hành kiểm tra 04 đơn vị khai thác khoáng sản, 04 đơn vị điện lực. Thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng cứu khẩn cấp của 12 đơn vị thăm dò, khai thác dầu khí, xăng dầu. Xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai và TKCN năm 2019, tổ chức huấn luyện, diễn tập. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình trạng công trình đập dâng, đập tràn, rà soát phương án an toàn cho vùng hạ du đối với các đơn vị thủy điện.

h) Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội do đồng chí Lê Tấn Dũng- Thủ trưởng chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai và TKCN tại các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Long An.

- Thực hiện Quyết định số 1698/QĐ-TTg ngày 07/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ 2.399, 205 tấn gạo cứu đói cho 16.582 hộ, 55.826 nhân khẩu bị thiệt hại do thiên tai (mưa, lũ lụt) tại tỉnh Thanh Hóa.

i) Bộ Thông tin và Truyền thông

Duy trì thực hiện nghiêm nhiệm vụ trực của hệ thống Đài thông tin Duyên

Hải VN ở chế độ 24/7, tiếp nhận và xử lý 1.138 sự kiện thông tin Cấp cứu - Khẩn cấp. Đã kết nối thông tin, trợ giúp cho 402 phương tiện quốc tịch Việt Nam, 694 phương tiện quốc tịch nước ngoài và 42 đối tượng không xác định được quốc tịch. Đã trợ giúp thông tin cho 2.303 thuyền viên (53 người nước ngoài và 2250 người Việt Nam). Thông tin TKCN tiếp nhận và xử lý 813 bản tin nguồn và thực hiện phát quang bá điện TKCN (SAR) với 26.927 lượt.

Chỉ đạo Cục Bưu điện Trung ương, Tập đoàn VNPT bảo đảm tốt kỹ thuật và phương tiện thông tin phục vụ cho các Đoàn công tác của Chính phủ đi kiểm tra, chỉ đạo về công tác ứng phó khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai.

k) Bộ Ngoại giao

Chấp hành Nghị quyết số 76/QĐ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai, đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống thiên tai. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Ủy ban Quốc gia UPSCTT &TKCN chỉ đạo Cục Lãnh sự và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong công tác phòng chống thiên tai, kịp thời đề nghị các nước giúp đỡ, tạo điều kiện cho tàu, thuyền và ngư dân ta tránh trú khi gặp thiên tai tại vùng biển nước ngoài hoặc gặp sự cố, tai nạn trên vùng biển các nước.

Phối hợp với các cơ quan chức năng trong và ngoài nước trao đổi với phía Malaysia cho phép ngư dân và tàu thuyền của ta tránh trú bão số 1 tại khu vực biển Malaysia. Kết quả đã có 10 tàu/93 người (trong đó 07 tàu/63 ngư dân của tỉnh Bình Định, 03 tàu/30 ngư dân Vũng Tàu) tránh trú an toàn; 100 tàu cá ngư dân tránh trú bão số 06 an toàn tại khu vực biển Philippin

Thực hiện công tác kiểm tra theo phân công của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, làm việc với 03 tỉnh miền Trung: Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên.

n) Bộ Tài chính

Phối hợp với Ủy ban Quốc gia UPSCTT&TKCN, các bộ, ngành và địa phương rà soát, mua sắm phương tiện, trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn còn thiếu tại Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của các địa phương, đơn vị để nâng cao hiệu quả công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chủ động tham mưu đề xuất Chính phủ triển khai các dự án đầu tư, mua sắm trang thiết bị TKCN, đặc biệt đã phối hợp với Ủy ban Quốc gia UPSCTT&TKCN kịp thời đề xuất với Chính phủ xuất cấp trang thiết bị ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN cho 6 Bộ và 63 tỉnh, thành phố để nâng cao năng lực cho các lực lượng chuyên trách và kiêm nhiệm trong ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

m) Bộ Khoa học và Công nghệ

- Thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ đã tổ chức kiểm tra thực địa và báo cáo Chính phủ về “An toàn hệ thống thủy điện trên bậc thang thủy điện sông Đà trước và sau mưa bão”. Phối hợp đề xuất 02 cụm nhiệm vụ để đưa ra Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ quốc gia trong lĩnh vực

phòng chống thiên tai năm 2020.

- Tích cực triển khai thực hiện Chương trình “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai”, mã số KC.08/16-20; Nâng cao năng lực Khoa học công nghệ trong dự báo, cảnh báo lĩnh vực thiên tai, môi trường và tài nguyên. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực phòng chống thiên tai tập trung cho các vùng trọng điểm, gồm: Khu vực đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long, miền Trung và Tây Nguyên.

- Tổ chức các Đoàn đi kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và TKCN tại các tỉnh Hòa Bình, Sơn La và Điện Biên.

- Phát triển, hoàn thiện các công cụ, mô hình tiên tiến hiện đại vào nghiệp vụ dự báo, cảnh báo sớm một số dạng thiên tai thường xảy ra tại Việt Nam. Phối hợp với cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) xây dựng kế hoạch phát triển nguồn lực bảo đảm an ninh hạt nhân quốc gia.

p) Bộ Y tế

Chỉ đạo kịp thời kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp; kịp thời ban hành các công điện khẩn, chỉ đạo Sở Y tế các tỉnh/thành phố và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chủ động triển khai công tác ứng phó với các tình huống thiên tai và TKCN; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng Quân đội, Công an, sơ cứu, cấp cứu, phân loại bệnh nhân, vận chuyển và chuyển tuyến cứu chữa kịp thời những nạn nhân giảm thiểu tới mức thấp nhất thiệt hại sức khỏe, tính mạng người dân.

q) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Kịp thời kiện toàn BCH phòng, chống thiên tai và TKCN của Bộ; Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai liên quan đến bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn; tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019. Tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và TKCN tại 04 tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Vĩnh Phúc và Phú Thọ. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn khắc phục sự cố hóa chất do cháy nổ tại Công ty Cổ phần bóng đèn và phích nước Rạng Đông-Hà Nội.

- Xây dựng kế hoạch Hội nghị thường niên giữa 3 nước Việt Nam, Campuchia và Thái Lan về việc thực hiện Tuyên bố chung và Chương trình khung trong hợp tác sẵn sàng ứng phó sự cố tràn dầu vùng Vịnh Thái Lan tổ chức tại Campuchia.

- Chỉ đạo Tổng cục Khí tượng Thủy văn dự báo và cung cấp chính xác, kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão, các đợt mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở đất, dông, lốc, không khí lạnh, nắng nóng, hạn hán xâm nhập mặn phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai và TKCN ở Trung ương và địa phương, góp phần giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Cụ thể đã dự báo: 07 cơn bão, 03 áp thấp nhiệt đới; 15 đợt mưa lớn trên diện rộng; 13 đợt nắng nóng trên diện rộng; 20 đợt không khí lạnh; dự báo, cảnh báo

các đợt dông, lốc, mưa đá, lũ quét, sạt lở đất trên phạm vi cả nước.

r) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân làm tốt tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai và ứng phó với sự cố, rủi ro thiên tai.

- Khi có thiên tai xảy ra do bão, lũ đã kịp thời chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả ở các cơ sở giáo dục, đào tạo.

s) Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói Việt Nam

- Trước những biến động của thời tiết, thiên tai Đài tiếng nói Việt Nam đã liên tục cập nhật phân vùng ngập lụt, vị trí xung yếu và di dời dân khi thiên tai xảy ra; phát sóng các bản tin đầu giờ, các bản tin tổng hợp, trong các chương trình thời sự; duy trì trực 24/24 giờ; có nhiều tin, bài, phản ánh, phỏng vấn với chủ đề: “Giảm thiểu thiệt hại kinh tế do thiên tai gây ra”. Đặc biệt là Kênh VTC 14 của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC thuộc Đài tiếng nói Việt Nam đã tuyên truyền cung cấp thông tin, hướng dẫn kỹ năng ứng phó các loại hình thiên tai; lập kế hoạch tuyên truyền của các đơn vị biên tập của Đài truyền hình Việt Nam thực hiện gồm 3 phần: Trước thiên tai, trong thiên tai và ngay sau thiên tai.

- Trong điều kiện bình thường: Chủ động phối hợp, hiệp đồng với các báo đài địa phương và các cơ quan Thông tấn báo chí tăng thời lượng các buổi phát sóng; kịp thời đưa tin về diễn biến tình hình thời tiết nguy hiểm để cộng đồng biết phòng tránh và ứng phó, đặc biệt là đưa tin phản ánh kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn của các bộ, ngành và địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các kênh của Đài THVN, Đài TNVN với các nội dung: Thông tin cảnh báo, công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; những tồn tại, hạn chế và bài học kinh nghiệm ứng phó các loại hình thiên tai, cập nhật tình hình bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, dông, lốc... công tác cứu hộ, cứu nạn; tuyên truyền các cơ chế chính sách, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống thiên tai. Biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống, ứng phó khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và TKCN. Kêu gọi sự ủng hộ của nhân dân trên cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế cùng chung tay góp sức cứu trợ, ủng hộ người dân bị thiệt hại do sự cố, thiên tai.

t) Các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm

Các Trung tâm Quốc gia Huấn luyện TKCN đường không, đường biển; Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc, miền Trung, miền Nam; các Tiểu đoàn Công binh kiêm nhiệm/Bộ Quốc phòng; quản lý 5 Đội hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thiên tai; các đơn vị cảnh sát PCCC/Bộ Công an; các Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải, Hàng không, Cấp cứu khẩn nguy sân bay; Trung tâm Cấp cứu mỏ,...; đã từng bước nâng cao chất lượng huấn luyện; thực hiện tốt công tác

phối hợp, hiệp đồng do đó hiệu quả công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và TKCN được nâng cao góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

u) Vai trò trách nhiệm của các thành viên Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn

Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tại Quyết định số 1303/QĐ-TTg ngày 03/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Các đồng chí thành viên Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn đã làm tốt công tác tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị, công điện, văn bản chỉ đạo công tác phòng chống, ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN của Chính phủ, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Chủ động chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công việc quản lý Nhà nước thuộc phạm vi lĩnh vực công tác của bộ, ngành mình, chỉ huy các đơn vị thuộc quyền thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan và địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho các cấp, các ngành và nhân dân về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu để nâng cao nhận thức, chủ động phòng ngừa, ứng phó thiên tai; sẵn sàng lực lượng, phương tiện theo phương châm "4 tại chỗ" ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

v) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

- Các địa phương đã cơ bản triển khai thực hiện tốt các hệ thống văn bản quy phạm do Trung ương ban hành; tích cực chủ động và triển khai có hiệu quả công tác phòng chống thiên tai-TKCN trên cơ sở kết hợp hài hòa những kinh nghiệm truyền thống với những quan điểm, phương pháp tiếp cận mới trong hoạt động phòng chống thiên tai phù hợp với văn bản chỉ đạo của Chính Phủ, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và BCD TW về phòng chống thiên tai.

- Các tỉnh đã hoàn thành việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN tổ chức và phân công nhiệm vụ cụ thể thành viên. Hiệp đồng chặt chẽ lực lượng, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, các đơn vị của Bộ, Quân khu đóng trên địa bàn và các lực lượng khác làm nhiệm vụ phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và phương án ứng phó các cấp độ rủi ro thiên tai, đặc biệt là phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão.

- Công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai nâng cao nhận thức cộng đồng tới các địa phương, tổ chức tập huấn, huấn luyện công tác ứng phó, cứu hộ cứu nạn khi xảy ra tình huống sự cố, thiên tai.

II. KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khi có sự cố xảy ra tại một số tỉnh, thành phố việc triển khai lực lượng tại

chỗ để ứng phó giúp đỡ nhân dân ở cơ sở khắc phục hậu quả còn chậm. Dự kiến chưa hết phương án ứng phó hoặc sau bão nên dẫn đến bị động, lúng túng việc tổ chức sơ tán nhân dân ở các vùng có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất làm tổn thất thiệt hại đến tính mạng, tài sản của nhân dân (các tỉnh Lai Châu, Yên Bái, Sơn La, Hòa Bình, Thanh Hóa do hoàn lưu bão số 2, số 4). Công tác giáo dục, tuyên truyền về ứng phó sự cố, thiên tai trong thời gian qua tuy đã được quan tâm, chú trọng hơn, song nhận thức tại một số chính quyền cơ sở, địa phương và người dân chưa đầy đủ, vẫn còn biểu hiện chủ quan, đơn giản; thiệt hại do thiên tai còn lớn, nhất là thiệt hại về tính mạng của người dân khi xảy ra mưa lũ, lũ quét, sạt lở đất do thiếu quyết liệt, chủ quan không sơ tán nhân dân ra khỏi vùng nguy hiểm thiên tai. Việc kêu gọi tàu thuyền vào tránh trú bão chưa được triệt để, còn một số phương tiện nằm trong vùng bão dẫn đến chết máy, mất thông tin liên lạc, chìm tàu (do ảnh hưởng bão số 4 ngày 29/8/2019 xảy ra sự cố 9 tàu/87 người, trong đó 3 tàu bị chìm).

2. Công tác tổ chức duy trì chế độ ứng trực, nắm tình hình, thực hiện chế độ báo cáo các vụ việc sự cố trên biển, cháy nổ, cháy rừng theo phân cấp của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN cấp cơ sở có lúc chưa kịp thời, thiếu chính xác, khó khăn cho công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó và khắc phục hậu quả; công tác phối hợp giữa các lực lượng hiệu quả chưa cao, thiếu tỷ mỉ, chặt chẽ. Số vụ cháy nổ, cháy rừng, sập đổ công trình còn xảy ra nhiều (2.558 vụ), riêng hỏa hoạn (2.185 vụ), cháy rừng (303 vụ). Công tác phối hợp, tuyên truyền cho Nhân dân về nâng cao ý thức bảo vệ rừng, phòng ngừa cháy rừng còn hạn chế, còn để xảy ra cháy rừng do con người đốt nương làm rẫy, các vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản và tính mạng của người dân và tài sản của Nhà nước.

3. Công tác quản lý tàu cá hoạt động đánh bắt trên biển, công tác kiểm định, kiểm tra chất lượng tàu thuyền của ngư dân hoạt động trên biển chưa được chặt chẽ, tình trạng kỹ thuật không bảo đảm, không được các cơ quan kiểm định cấp phép do đó còn để xảy ra sự cố 739 vụ/458 phương tiện/4.670 người làm chết 75 người; mất tích 130 người; bị thương 202 người; chìm hỏng 406 phương tiện. Trong đó 239 phương tiện tàu thuyền trên biển bị phá nước và hỏng máy; có 140 người bị rơi xuống biển, có 98 người chết và mất tích. Tai nạn do các tàu đâm va xảy ra 58 vụ/59 phương tiện/268 người; hậu quả: Làm chết 06 người, mất tích 10 người, bị thương 14 người, chìm 44 phương tiện, hỏng 15 phương tiện. Ý thức của một bộ phận ngư dân tham gia các hoạt động đánh bắt trên biển còn hạn chế, không chấp hành nghiêm các quy định, vi phạm vùng biển quốc tế, còn để xảy ra 113 vụ/187 tàu/877 ngư dân bị các nước Malaysia, Campuchia, Indonesia, Thái Lan, Philipin, Đài Loan bắt giữ. Trong đó đã xác minh vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài 118 tàu. Đặc biệt một số chủ tàu cá còn làm biển số giả, liên kết với người Việt Nam ở Malaysia làm ăn bất hợp pháp. Một số tàu cá được trang bị thiết bị kết nối vệ tinh MOVIMAR nhưng cố tình tắt thiết bị dẫn đến khó khăn trong công tác giám sát, theo dõi số tàu cá hoạt động trên các vùng biển và cảnh báo thiên tai, chưa kịp thời xử lý nghiêm với các tàu cá vi phạm. Chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của các lực

lượng và quần chúng nhân dân, hoạt động của các tổ, đội tàu thuyền đoàn kết tham gia hoạt động trên biển trong công tác cứu kéo, hỗ trợ lẫn nhau, TKCN khi gặp sự cố, tai nạn.

4. Công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn về cơ bản đáp ứng được yêu cầu phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, góp phần làm giảm thiệt hại do thiên tai gây ra. Tuy nhiên do giới hạn về khoa học, công nghệ nên công tác dự báo, cảnh báo một số loại hình thiên tai như: Lũ quét, sạt lở đất đá, định lượng mưa, dông, sét.....vẫn còn nhiều hạn chế, chưa theo kịp diễn biến thiên tai ngày càng phức tạp, bất thường. Kết quả dự báo bão số 4 chưa đạt độ tin cậy cao trên thực tế, do vậy dẫn đến các phương tiện chủ quan, không vào bờ tránh trú. Công tác bảo đảm an toàn cho vùng hạ du các hồ, đập thủy lợi, thủy điện còn tiềm ẩn sự cố, đe dọa đến tính mạng và tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Điển hình như: Việc vận hành xả lũ thủy điện Sứ Pán 1 của Công ty Cổ phần Việt Long tại xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai vào đêm 23 rạng ngày 24/6/2019 gây thiệt hại hoa màu, nhà cửa, tài sản của Nhân dân trị giá nhiều tỷ đồng.

5. Công tác phối hợp, hiệp đồng giữa các bộ, ngành, địa phương có lúc chưa chặt chẽ, thống nhất; Cụ thể: Chia sẻ, cung cấp, trao đổi thông tin với các lực lượng khi có vụ việc xảy ra chưa kịp thời; phối hợp trong xử lý tình huống có vụ việc tính thống nhất chưa cao; phối hợp trong tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm trong xử lý sự cố, có vụ việc chưa kịp thời. Nhiều vụ việc báo nạn của ngư dân chưa đầy đủ thông tin, thiếu trung thực gây khó khăn, lãng phí, tốn kém cho đơn vị trong triển khai hoạt động TKCN. Công tác phối hợp giữa các lực lượng trong TKCN còn hạn chế.

6. Công tác dự phòng trang bị, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm chưa đáp ứng được yêu cầu “4 tại chỗ” tại một số địa bàn nằm trong vùng có nguy cơ cao chịu ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ còn chưa được coi trọng đúng mức, đặc biệt khi có nhiều tình huống xảy ra trong cùng một thời điểm; khi có tình huống hướng tạp, ở vùng sâu, vùng xa. Ngân sách bảo đảm mua sắm phương tiện thông tin, trang bị chuyên dùng phục vụ công tác TKCN trên biển xa, ban đêm còn thiếu; trang bị chuyên dùng ứng cứu, TKCN sự cố, công trình ngầm, xe chữa cháy và phương tiện chữa cháy nhà cao tầng còn thiếu.

7. Công tác quán triệt thực hiện Quyết định 1041/QĐ-TTg ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN đến năm 2020 của một số tỉnh, thành phố còn chưa cụ thể nên chưa xây dựng các Kế hoạch ứng phó với 12 tình huống cơ bản. Các phương án thông báo, báo động, tổ chức sơ tán dân đối với các tình huống thiên tai đặc biệt là tình huống vỡ đê, hồ, đập chưa được chi tiết, cụ thể hóa đối với các công trình.

8. Chấp hành chế độ báo cáo 6 tháng, năm của một số Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN của bộ, ngành chưa nghiêm do vậy công tác Tổng hợp của Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN gặp nhiều khó khăn. Công tác phối hợp, hiệp đồng, tham mưu đề xuất giữa các cơ quan chức năng trong tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, còn chưa kịp thời, thiếu chủ động.

Phần thứ II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia do tác động của biến đổi khí hậu năm 2020 tình hình thời tiết, khí hậu tiếp tục diễn biến rất phức tạp, cục đơan và khó lường. Dự báo có khoảng 12-14 cơn bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực biển Đông và trong đó có khoảng 5-7 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Nắng nóng cục bộ tại các tỉnh Bắc Bộ, Trung Bộ. Các loại hình thiên tai khác như: Mưa lớn bất thường, lũ quét và sạt lở đất tiếp tục có nguy cơ xảy ra tại nhiều tỉnh khu vực vùng núi phía Bắc, đặc biệt khu vực phía Tây Bắc Bộ...cùng với đó, sự phát triển kinh tế trên các vùng, miền trên cả nước tiềm ẩn nhiều nguy cơ tai nạn, sự cố khó lường có thể xảy ra. Để chủ động phòng, chống, ứng phó có hiệu quả các tình huống. Các bộ, ngành, địa phương cần tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu sau:

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. NHIỆM VỤ CHUNG

Cần tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Khẩn trương kiện toàn cơ quan chỉ đạo, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN; xây dựng quy chế hoạt động, phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên để nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy PCTT và TKCN các cấp.

- Tiếp tục hoàn chỉnh cơ chế chính sách, rà soát, hoàn thiện, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy định quản lý, nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống sự cố, thiên tai, thảm họa và cứu hộ, cứu nạn.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác Phòng chống thiên tai; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan về công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, hoàn thiện Kế hoạch Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Kế hoạch Phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập; phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão không để bị động, bất ngờ sẵn sàng ứng có hiệu quả các tình huống.

- Năm 2020 các bộ, ngành và địa phương kết nối truyền hình, chia sẻ dữ liệu phần mềm ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN về Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn để theo dõi, chỉ đạo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về ứng phó sự cố, thiên tai. Tích cực phổ biến kiến thức về bão, lũ, lụt, lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, đá... đến mọi người dân nhằm nâng cao khả năng tự phòng, tránh.

- Tập trung nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác dự báo để dự báo kịp thời, chính xác nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN của bộ, ngành chấp hành nghiêm chế độ báo cáo 6 tháng, năm.

- Tăng cường hợp tác quốc tế và học tập kinh nghiệm của các nước trong thực hiện nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống sự cố, thiên tai, thảm họa và cứu hộ, cứu nạn. Phối hợp ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống sự cố, thiên tai, thảm họa và cứu hộ, cứu nạn. Chủ động trao đổi thông tin và phối hợp chặt chẽ với các nước để ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống sự cố, thiên tai, thảm họa và cứu hộ, cứu nạn xảy ra trên các vùng biển quốc tế cũng như trên lãnh thổ Việt Nam.

- Tiếp tục triển khai xây dựng Trung tâm đào tạo, huấn luyện và thao trường tổng hợp phục vụ huấn luyện tìm kiếm cứu nạn tại Ba-Vi/Hà Nội; hoàn thành xây dựng Trung tâm Quốc gia điều hành Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2.

2. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

a) Bộ Quốc phòng

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và địa phương sơ kết kết quả thực hiện Quyết định 1041/QĐ-TTg, ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ và dự kiến phương hướng, nhiệm vụ từ năm 2021-2025. Theo dõi các bộ, ngành Trung ương và địa phương thực hiện Quyết định 1042 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định 02 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự; Quyết định số 506/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Công ước quốc tế về TKCN hàng hải năm 1979 (Công ước SAR 79 giai đoạn 2019-2025). Triển khai thực hiện Quyết định số 4837/QĐ-BQP ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về phòng thủ dân sự trong Quân đội.

- Phát huy vai trò nòng cốt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nhất là cơ quan quân sự địa phương làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện theo phương châm: “4 tại chỗ”, sẵn sàng ứng phó, xử lý, khắc phục các tình huống thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn xảy ra; phối hợp với các bộ, ngành liên quan tập trung nâng cao năng lực cho lực lượng làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn chuyên trách, kiêm nhiệm nhất là đối với các đơn vị làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn trên biển, sự cố hóa chất độc xạ, sinh học.

- Xây dựng Chiến lược Quốc gia về Phòng thủ dân sự và Kế hoạch Phòng thủ dân sự Quốc gia; hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Quốc gia về Phòng thủ dân sự của các cấp. Xây dựng Chương trình nghiên cứu ứng dụng và huy động nguồn lực khoa học công nghệ vào lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN (trong lĩnh vực động đất, sóng thần).

- Chỉ đạo tập trung nâng cao chất lượng huấn luyện, hội thao, diễn tập để nâng cao trình độ tổ chức chỉ huy, điều hành và khả năng cơ động xử lý các lực lượng trong tình huống phức tạp như: Bão mạnh, siêu bão, mưa lũ lớn, sạt lở đất trên diện rộng. Chỉ đạo diễn tập cứu hộ, cứu nạn khu vực biên giới trên đất liền giữa 2 BQP Việt Nam-Campuchia.

- Phối hợp tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra các nguồn bức xạ, hạt nhân trên toàn quốc. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động liên quan đến bức xạ, hạt nhân.

b) Bộ Công an

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN; Nghị định Chính phủ số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu kỹ năng cứu nạn, cứu hộ cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm trên toàn quốc.

- Chỉ đạo công an các địa phương tham mưu cho chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, chủ động trong công tác phối hợp TKCN, phòng chống thiên tai, bão, lũ lụt, sự cố vỡ đê, hồ đập; động đất, sóng thần và sự cố cháy rừng.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện, các phương án ứng phó với sự cố, thiên tai và TKCN khi có yêu cầu. Đảm bảo an toàn tuyệt đối an toàn về con người, tài sản của nhân dân, an ninh trật tự nơi xảy ra sự cố, thiên tai, khu vực sơ tán dân đi và đến.

- Xây dựng phương án bảo vệ, phòng ngừa tai nạn giao thông đường thủy, phòng ngừa tai nạn đâm va vào các công trình vượt sông trọng điểm; tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông không để xảy ra ùn tắc trên các tuyến giao thông đường thủy, phối hợp thực hiện tốt công tác TKCN tai nạn giao thông thủy nội địa.

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, kiểm tra và triển khai công tác đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập, sạt lở bờ sông, bờ biển, di dời dân khẩn cấp đã được bố trí kinh phí hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương.

- Phối hợp với các địa phương làm tốt công tác quán triệt tuyên truyền, giáo dục thực hiện triệt để có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý và bảo vệ rừng; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của các cơ quan chức năng của địa phương về công tác PCCC và bảo vệ rừng.

- Tăng cường công tác kiểm tra công tác chuẩn bị tại chỗ, phương án phòng chống lụt bão, trang thiết bị thông tin, khu neo đậu tránh, trú bão tại các địa phương khi có bão, áp thấp nhiệt đới dự kiến đổ bộ.

- Chủ trì, phối hợp xây dựng hoàn chỉnh các Kế hoạch cấp quốc gia về: Ứng phó sự cố vỡ đê, hồ, đập; sự cố cháy rừng; bão, áp thấp, lũ, lụt, lũ quét, lũ ống, sạt, lở đất đá và các loại hình thiên tai khác (được quy định Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ) trình Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt.

- Kết nối truyền hình, chia sẻ dữ liệu phần mềm về vỡ đê, hồ, đập, thủy điện và cảnh báo cháy rừng về Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn để phối hợp theo dõi, chỉ đạo.

- Cục Kiểm ngư tổ chức tập huấn cho ngư dân chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước khi tham gia hoạt động đánh bắt trên biển nhằm giảm thiểu thiệt hại, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động thủy sản trên biển; nuôi trồng thủy sản khi có bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ.

- Chỉ đạo Tổng Cục thủy sản và các Trung tâm đăng kiểm tàu cá thực hiện tốt việc hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đăng ký, đăng kiểm tàu cá; quản lý thuyền viên tàu cá; kiểm tra, đánh giá và công nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đóng mới, cải hoán, duy tu, sửa chữa định kỳ tàu cá; phòng, tránh thiên tai trong nuôi trồng thủy sản.

- Chỉ đạo lực lượng Kiểm ngư tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, điều tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản; thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và phối hợp tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, trực đường dây nóng những vấn đề đột xuất, phát sinh nghề cá trên biển; ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ; hướng dẫn thông tin liên lạc, phòng, tránh thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên biển.

- Phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố ven biển chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan chức năng địa phương:

+ Tăng cường tuyên truyền cho chủ tàu, ngư dân quy định về duy trì hoạt động thường xuyên của thiết bị giám sát hành trình, duy trì thông tin liên lạc giữa chủ tàu, thuyền trưởng với cơ quan chức năng, gia đình; kiểm tra, kiểm soát, đăng ký, đăng kiểm phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn trên các phương tiện, kiên quyết không cho ra khơi đối với phương tiện không đảm bảo an toàn đi biển.

+ Thường xuyên cập nhật và nắm chắc số lượng tàu thuyền, thuyền viên xuất bến, cập bến, ngư trường, vị trí, tọa độ đang khai thác trên biển của tàu thuyền địa phương mình để kịp thời thông báo và hướng dẫn phòng, tránh an toàn khi có bão, áp thấp nhiệt đới xảy ra trên biển; nắm chắc diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn trên các vùng biển, kịp thời thông báo cho chủ tàu, thuyền trưởng biết để chủ động phòng tránh, không để tàu thuyền vào neo đậu các khu vực không đảm bảo an toàn.

+ Yêu cầu chủ tàu, thuyền trưởng thực hiện nghiêm việc bật thiết bị giám sát hành trình, duy trì thông tin liên lạc giữa tàu thuyền với cơ quan chức năng, gia đình chủ tàu trong suốt thời gian hoạt động trên biển; tham gia ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn trên biển; nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ, đội đoàn kết, tổ hợp tác trên biển trong việc tương trợ nhau khi cùng hoạt động trên biển, nhất là công tác cứu hộ, cứu nạn theo phương châm "4 tại chỗ".

d) Bộ Giao thông vận tải

- Hoàn chỉnh và trình Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN, phê duyệt Kế hoạch cấp quốc gia ứng phó tai nạn tàu thuyền trên biển.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Công ước SAR 79 theo Quyết định số 506/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung danh mục các nhiệm vụ triển khai thực hiện công ước SAR 79 theo Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2019 giai đoạn 2019-2025.

- Chủ động sửa đổi hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để miễn thu phí sử dụng dịch vụ đường bộ đối với các phương tiện vận tải mang cờ hiệu, biển hiệu TÌM KIẾM

CỨU NẠN khi làm nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định tại Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ.

- Kết nối truyền hình, chia sẻ dữ liệu phần mềm tìm kiếm cứu nạn trên biển về Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn để phối hợp theo dõi, chỉ đạo.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các đối tượng liên quan đến hoạt động trên biển về phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và chủ quyền biển đảo.

- Chỉ đạo Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn Hàng hải khi có tình huống tàu bị nạn trên biển phải kịp thời huy động các tàu hàng, tàu vận tải, tàu du lịch tham gia tìm kiếm cứu nạn.

- Tăng cường công tác phối hợp TKCN, thực hiện Quy chế phối hợp Tìm kiếm cứu nạn trên biển, trao đổi thông tin với Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển/BQP và các Trung tâm TKCN nước ngoài. Tổ chức kịp thời có hiệu quả hoạt động ứng cứu các tình huống sự cố, tai nạn xảy ra trên biển.

- Tổ chức diễn tập tìm kiếm cứu nạn hàng không (SAREX 2019) vào năm 2020 đảm bảo, an toàn, hiệu quả và sát thực tế.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với các bộ, ngành và chính quyền địa phương kiểm tra chặt chẽ chuẩn bị khu vực neo đậu, trú ẩn cho các tàu thuyền vận tải cỡ lớn khi có tình huống áp thấp nhiệt đới, bão. Phối hợp với các bộ, ngành và các địa phương tổ chức tìm kiếm cứu nạn trong tình huống tai nạn tàu, thuyền trên sông, biển. Tăng cường các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác TKCN trên biển, tìm kiếm ngư dân bị nạn.

- Nâng cao năng lực TKCN cho cán bộ, nhân viên của Trung tâm phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam.

e) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chỉ đạo tổng hợp nhu cầu và xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm nguồn ngân sách nhà nước của các bộ, ngành và địa phương bảo đảm cho lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý các nguồn vốn đầu tư cho lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

f) Bộ Xây dựng

Chỉ đạo kiểm tra rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy hoạch thoát nước trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu, khắc phục tình trạng ngập úng tại các đô thị khi mưa lớn. Phối hợp với tỉnh, thành phố rà soát, kiểm tra các công trình nhà ở chung cư quá cũ, không để xảy ra sự cố sập đổ công trình. Quy hoạch bố trí lại khu dân cư vùng dự kiến ảnh hưởng của lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn. Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc quyền phối hợp với các địa phương trên địa bàn đúng chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

g) Bộ Công Thương

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai công tác đảm bảo an toàn các hồ chứa thủy

điện và các công trình thuộc lĩnh vực quản lý: Nhà nước của ngành; chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam và chủ hồ ứng dụng khoa học công nghệ trong quan trắc, dự báo nguồn nước và tính toán vận hành hồ, phối hợp với các cơ quan liên quan vận hành hồ chứa nước thủy điện để đảm bảo an toàn tuyệt đối; đảm bảo an toàn hệ thống điện trong mùa mưa lũ, không để mất điện kéo dài tại khu vực bị ảnh hưởng do thiên tai. Giám sát, quản lý công tác quy hoạch, xây dựng công trình thủy điện, công trình hạ tầng, phối hợp giữa chính quyền địa phương với các chủ hồ chứa thủy lợi, thủy điện trong quá trình điều tiết, xả lũ đúng quy định, không để nguy cơ vỡ đê gây ngập lụt thiệt hại tài sản, hoa màu của Nhân dân. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất khai thác khoáng sản, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp; ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn khí, khu chế xuất lọc dầu và các nhà máy điện khí; tổ chức ứng phó, xử lý sự cố tràn dầu; ứng phó sự cố sập đổ hầm lò. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương trước mùa bão, lụt hàng năm có kế hoạch chuẩn bị các mặt hàng thiết yếu cung ứng cho nhân dân, nhất là các vùng sâu, vùng xa, vùng dễ bị chia cắt, cô lập, vùng thường xuyên bị ngập úng kéo dài.

- Xây dựng Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố hóa chất độc; hướng dẫn các địa phương liên quan xây dựng Kế hoạch và chuẩn bị lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố theo quy định (theo quy định tại Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ).

- Kết nối truyền hình, chia sẻ dữ liệu phần mềm về sập đổ công trình về Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn để phối hợp theo dõi, chỉ đạo.

- Tham mưu với Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các tỉnh, thành phố di chuyển các cơ sở sản xuất, kinh doanh có chứa hóa chất độc xạ ra khỏi khu vực đông dân cư. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động liên quan đến bức xạ, hạt nhân. Tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra các nguồn bức xạ, hạt nhân trên toàn quốc.

h) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các bộ, ngành nắm chắc tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra, trình Thủ tướng Chính phủ xuất cấp lương thực dự trữ bảo đảm cho Nhân dân các địa phương bị ảnh hưởng thiên tai không bị thiếu đói.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng chính sách trợ giúp đối tượng trực tiếp chịu hậu quả của các sự cố, thiên tai và phối hợp thực hiện chế độ, chính sách với người lao động tham gia làm nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khi bị ốm đau, tai nạn, bị thương hoặc bị chết theo quy định của pháp luật.

p) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói Việt Nam chỉ đạo các cơ quan Thông tấn báo chí tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kỹ năng phòng tránh, ứng phó, sự cố, thiên tai; kịp thời đưa tin về diễn biến tình hình thời tiết nguy hiểm để cộng đồng biết phòng tránh và ứng phó; chỉ đạo hệ thống Đài

thông tin Duyên Hải Việt Nam tiếp nhận và phát quảng bá chính xác, kịp thời, đủ tần suất, phủ sóng rộng rãi các tin về cảnh báo khí tượng, dự báo thời tiết biển và các thông tin TKCN.

- Phối hợp xây dựng mạng thông tin liên lạc thông báo giữa các đài quan sát, trạm quan sát với cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn các cấp.

q) Bộ Ngoại giao

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Quốc gia UPSCTT &TKCN, các bộ, ngành và địa phương liên quan đề nghị các nước, tổ chức quốc tế hỗ trợ thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đối với người, phương tiện bị nạn trong lãnh thổ Việt Nam hoặc vùng trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn do Việt Nam đảm nhiệm; hỗ trợ thủ tục đối ngoại cần thiết để đưa người, phương tiện bị nạn trên biển sớm về nước an toàn.

r) Bộ Tài chính

Chỉ đạo tổng hợp và bố trí dự toán ngân sách theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước để chi cho hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phối hợp với Ủy ban Quốc gia UPSCTT&TKCN kịp thời đề xuất với Chính phủ xuất cấp trang thiết bị ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN cho các bộ, ngành và địa phương.

s) Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì xây dựng các công trình, đề tài khoa học công nghệ liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai, tập trung nghiên cứu các giải pháp phòng chống lũ quét, sạt lở đất ở miền núi phía Bắc, sạt lở ven biển, ven sông ở miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long. Tập trung đẩy mạnh áp dụng các công nghệ tiên tiến, nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo trong phòng chống thiên tai.

- Hướng dẫn các sở thuộc các tỉnh (thành phố) xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp tỉnh, phục vụ công tác phòng chống thiên tai -TKCN, bảo đảm tính khả thi và đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác quản lý các hoạt động liên quan đến bức xạ, hạt nhân. Phối hợp tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra các nguồn bức xạ, hạt nhân trên toàn quốc.

t) Bộ Y tế

Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở y tế, bệnh viện, Trung tâm y tế dự phòng chủ động bố trí cơ sở dự phòng, lực lượng, phương tiện để cơ động cấp cứu, vận chuyển, điều trị người bị nạn khi xảy ra các tình huống sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các địa phương tổ chức cấp cứu, điều trị người bị nạn khi xảy ra các tình huống sự cố, thiên tai, thảm họa; ứng phó, xử lý sự cố rò rỉ, tán phát hóa chất độc, bức xạ hạt nhân; tổ chức cứu nạn các tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông, đường hầm đặc biệt nghiêm trọng.

u) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Tổ chức, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện có như: Luật khí tượng, thủy văn; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cấp độ rủi ro thiên tai và dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn và các bộ, ngành trong ứng phó, khắc phục, giải quyết hậu quả sự cố tràn dầu, sự cố môi trường theo quyết định của pháp luật; tham gia công tác kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại các tỉnh, thành phố.

- Chỉ đạo Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia cung cấp đầy đủ, kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo sát, chính xác diễn biến các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm (dự báo được hoàn lưu của bão, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đá), làm tốt công tác cảnh báo dông, sét; cung cấp kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo chính xác cho các cơ quan làm công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở Trung ương, địa phương, các phương tiện thông tin đại chúng nhằm giúp Nhân dân tránh tư tưởng chủ quan góp phần giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

- Kết nối truyền hình, chia sẻ dữ liệu phần mềm cảnh báo dông, sét về Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN để theo dõi, chỉ đạo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn. Tích cực phổ biến kiến thức về bão, lũ, lụt; lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, đá... đến mọi người dân nhằm nâng cao khả năng tự phòng, tránh.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát Quy trình vận hành hồ chứa, làm rõ trách nhiệm của các chủ thể và chính quyền địa phương, hướng dẫn cụ thể rõ ràng, không để lúng túng vận hành hồ chứa nước.

u) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo xây dựng trường học theo mô hình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu tại một số vùng thường xảy ra thiên tai, bảo đảm an toàn giúp nhân dân tránh trú, cất giữ tài sản khi có thiên tai, thảm họa xảy ra nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

- Phối hợp với Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói Việt Nam tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên về phòng, chống thiên tai, thảm họa và phòng, chống đuối nước cho học sinh, sinh viên.

v) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các đài phát thanh và truyền hình các địa phương xây dựng kế hoạch làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai-TKCN: Liên tục, kịp thời, chính xác, thiết thực và hiệu quả; phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”; tập trung tuyên truyền các cơ chế chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống thiên tai, đặc biệt là khung hành động Sendai 2015-2030 về giảm thiểu rủi ro thiên tai.

- Tăng cường công tác truyền tin, thông báo chính xác kịp thời các tin dự

báo khí tượng thủy văn, cảnh báo về thiên tai, thảm họa; các chủ trương, mệnh lệnh, chỉ thị, công điện về việc phòng, chống và khắc phục thiên tai, thảm họa và các kinh nghiệm, các điển hình trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng chương trình, kế hoạch thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức như: Cách chằng chống nhà cho các khu vực thường chịu ảnh hưởng của bão; xử lý nước sạch bằng phương pháp mới sau lũ, những kiến thức nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về công tác phòng, tránh ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống đuối nước cho học sinh.

x) Văn phòng Ủy ban Quốc gia UPSCTT&TKCN

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 về Phòng thủ dân sự; Nghị định 160/2018/NĐ-CP ngày 14/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng chống thiên tai; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

- Tiếp tục phát huy vai trò của cơ quan Thường trực, nắm chắc tình hình báo cáo kịp thời Chủ tịch Ủy ban và phối hợp tốt các bộ, ngành tham mưu, chỉ đạo xử lý hiệu quả mọi tình huống sự cố, thiên tai và TKCN; chủ động luyện tập Kế hoạch ứng phó với 12 tình huống sự cố, thiên tai và TKCN; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch Quốc gia Ứng phó sự cố tràn dầu và Quy chế sử dụng số điện thoại khẩn cấp dùng chung cho các tình huống TKCN (112).

- Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch quốc gia về Phòng thủ dân sự của các cấp. Xây dựng Chương trình nghiên cứu ứng dụng và huy động nguồn lực khoa học công nghệ vào lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN (trong lĩnh vực ứng phó động đất, sóng thần).

- Chỉ đạo các đơn vị TKCN kiêm nhiệm của Bộ Quốc phòng (Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quân) phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thủy sản, Cục Kiểm ngư, Trung tâm phối hợp TKCN Hàng hải về việc cung cấp thông tin về nguồn lực khi tham gia hoạt động TKCN trên biển cho cơ quan chủ trì điều hành TKCN, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp khi có tình huống TKCN xảy ra, tránh chông chéo, gây lãng phí ngân sách Nhà nước.

- Phối hợp với Tổng cục Phòng chống thiên tai/Bộ NN&PTNT xây dựng Trạm PCTT-TKCN gắn với khu Hậu cần nghề cá tại đảo Đá Tây A/Quần đảo Trường Sa; tiếp tục đầu tư trang thiết bị, nâng cấp Trung tâm Quốc gia điều hành Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các dự án mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt là phương tiện, trang bị ứng phó sự cố tràn dầu, cứu hộ sập công trình ngầm, sự cố hóa chất.

- Xây dựng mẫu và quy định trang phục cho lực lượng cứu hộ, cứu nạn.

- Đề xuất Chính phủ đầu tư ngân sách bảo đảm mua sắm phương tiện thông

tin, trang bị chuyên dùng phục vụ công tác TKCN trên biển xa; trang bị chuyên dùng ứng cứu, TKCN sự cố, công trình ngầm, xe chữa cháy và phương tiện chữa cháy nhà cao tầng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra Trung tâm phối hợp TKCN Hàng hải khu vực 2, 3, 4. Kiểm tra công tác phòng chống thiên tai -TKCN và công tác ứng phó sự cố tràn dầu một số tỉnh và một số cơ sở.

- Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ những tháng cuối năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021; chỉ đạo các bộ ngành, địa phương tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm công tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN điển hình.

y) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, công điện chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn về công tác phòng chống thiên tai và TKCN. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 về Phòng thủ dân sự; Nghị định 160/2018/NĐ-CP ngày 14/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng chống thiên tai; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. Chủ động phối hợp hiệp đồng với các lực lượng trên địa bàn; rà soát, bổ sung các kế hoạch, phương án; kiện toàn tổ chức và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN các cấp; tổ chức diễn tập PCTT-TKCN cấp huyện an toàn, hiệu quả.

- Quản lý, nắm chắc lực lượng, phương tiện "tại chỗ" phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng vũ trang và các bộ, ngành kiểm tra, thanh tra các nguồn bức xạ, hạt nhân; tăng cường công tác quản lý các hoạt động liên quan đến bức xạ, hạt nhân; ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai, thảm họa, sự cố, hóa chất độc xạ, sinh học khi có tình huống xảy ra. Có phương án và chủ động sơ tán nhân dân ở vùng trọng điểm bão, ngập lụt, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đá ... không để bị động như thời gian vừa qua, nhất là thiệt hại do hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới gây ra.

- Trước khi có bão mạnh đổ bộ vào đất liền, dự báo mưa lớn gây ngập úng, lũ ống, lũ quét chỉ đạo hướng dẫn nhân dân thu hoạch sớm hoa màu, nuôi trồng thủy, hải sản, di dời lồng bè; kiên quyết di dời dân sơ tán đến nơi an toàn; hướng dẫn chằng chống nhà cửa; bảo vệ khu vực sơ tán; chuẩn bị thật đầy đủ, lực lượng, phương tiện, vật tư; thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ" sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai và TKCN.

- Làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân nắm được các nội dung, biện pháp phòng tránh thiên tai; khi có mưa bão có phương án và chủ động triệt để sơ tán nhân dân ra khỏi vùng trọng điểm bão, ngập lụt, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đá...không để bị động như thời gian vừa qua, nhất là thiệt hại do hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới gây ra. Kiểm định chặt chẽ tàu cá ngư dân không cấp giấy phép tàu cá không đủ điều kiện và vi phạm đánh bắt cá ở vùng biển nước ngoài; các tàu cá của ngư dân đi đánh bắt cá xa bờ phải mở hệ thống thông tin vệ tinh MOVIMAR;

bắt buộc trang bị túi cứu thương bảo đảm công tác sơ cứu ban đầu khi gặp tai nạn, sự cố xảy ra; bắt buộc phải đi theo tổ, đội tuyệt đối nghiêm cấm đi độc lập, cá thể không theo tổ chức; quản lý chặt chẽ thuốc nổ không để ngư dân sử dụng thuốc nổ đánh cá trên biển.

- Cần làm tốt hơn nữa công tác phát triển, trồng và bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng ngập mặn ven biển. Kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm mọi hành vi đốt phá, khai thác rừng trái phép.

- Hoàn thiện Quy chế phối hợp và xây dựng Kế hoạch ứng phó tai nạn HKDD của Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quan tâm đầu tư ngân sách mua sắm trang bị cứu hộ, cứu nạn, thành lập các tổ đội kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ cứu hộ cứu nạn tại cơ sở kịp thời, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo Tổng kết công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019. Đề nghị các bộ, ngành và địa phương quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả trong năm 2020 đạt được kết quả tốt nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân. / *Qu*

Nơi nhận:

- Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Ngoại giao, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Đài Truyền hình Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Các thành viên UBQG UPSC, TT&TKCN;
- Ban Chỉ đạo các vấn đề cấp bách trong bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng; Các quân khu, quân chủng, quân đoàn, binh chủng/BQP; Văn phòng UBQG UPSC, TT&TKCN;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Lưu: VT, KHTH. T131.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Trọng Bình

Phụ lục 1
THEO DÕI KẾT QUẢ THỰC HIỆN BÁO CÁO CỦA CÁC BAN CHỈ HUY
PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI-TKCN CÁC BỘ

(Kèm theo Báo cáo số 66 /BC-UB ngày 07 tháng 02 năm 2020)

Để tổng hợp báo cáo kết quả công tác chỉ đạo ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Ủy ban Quốc gia (mốc thời gian báo cáo tính từ ngày 15/12/2018 đến ngày 15/12/2019). Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN đã có công văn số 590/UBQG-VP ngày 05/11/2019 gửi Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN các bộ, ngành đề nghị báo cáo gửi về Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN trước ngày 31/12/2019 để cơ quan tổng hợp.

Tính đến ngày 14/01/2020 các bộ đã có báo cáo năm 2019 gửi về Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN: 07, gồm

1. Bộ Giao thông vận tải
2. Bộ Tài nguyên và Môi trường
3. Bộ Ngoại giao
4. Bộ Khoa học và Công nghệ
5. Bộ Xây dựng
6. Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam
7. Bộ Thông tin & Truyền thông

Còn các bộ chưa có báo cáo: 09, gồm

1. Bộ Công an
2. Bộ NN&PTNT
3. Bộ Công thương
4. Bộ Lao động, thương binh và xã hội
5. Bộ Y tế
6. Bộ Tài chính
7. Bộ Giáo dục & Đào tạo
8. Bộ Kế hoạch & Đầu tư
9. Bộ Nội vụ



Phụ lục 2

KẾT QUẢ ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ TKCN

Số liệu tính từ ngày 15/12/2018 đến ngày 15/12/2019

(Kèm theo Báo cáo số 66 /BC-UB ngày 01 tháng 01 năm 2020)

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thiên tai, sự cố xảy ra 3.852 vụ (tăng 1.413 vụ=57,9%). Hậu quả: Chết 517 người (giảm 96 người = 15,6%), mất tích 178 người (giảm 88 người = 33,1%); bị thương 720 người (giảm 130 người = 15,3%); chìm, cháy hỏng 734 phương tiện (tăng 52 phương tiện = 7,6%); cháy 1.426 nhà xưởng, 2.064 ha rừng (tăng 727 ha = 54,4%); sập 1.083 nhà, hư hỏng 21.735 nhà, hư hại 116.940 ha lúa và hoa màu; tràn 4.000 lít dầu. Cụ thể:

1. **Thiên tai:** Xảy ra 378 vụ (07 cơn bão). Hậu quả: Chết 81 người, mất tích 13 người, bị thương 108 người; chìm 198 phương tiện; sập 1.080 nhà, hư hỏng 21.734 nhà, hư hại 116.940 ha lúa và hoa màu.

2. **Cháy nổ, cháy rừng, sập đổ, sự cố hóa chất:** Xảy ra 2.558 vụ. Hậu quả: Chết 154 người, bị thương 388 người; cháy 45 nhà xưởng, 1.426 phương tiện, 2.064 ha rừng và thảm thực vật; sập hỏng 04 nhà. Cụ thể:

a. Hỏa hoạn: Xảy ra 2.185 vụ. Hậu quả: Chết 85 người, bị thương 82 người; cháy 1.421 nhà, 45 phương tiện.

b. Nổ: Xảy ra 40 vụ. Hậu quả: Chết 26 người, bị thương 53 người, cháy 05 nhà, hư hỏng 03 nhà.

c. Sập: Xảy ra 26 vụ. Hậu quả: Chết 33 người, bị thương 51 người; sập 01 nhà.

d. Cháy rừng: Xảy ra 303 vụ. Hậu quả: Chết 03 người, bị thương 02 người, cháy 2.064 ha rừng.

e. Sự cố hóa chất: Xảy ra 04 vụ. Hậu quả: Chết 07 người, bị thương 200 người.

3. **Tai nạn trên biển:** Xảy ra 739 vụ/4.670 người/458 phương tiện. Hậu quả: Chết 75 người, mất tích 130 người, bị thương 202 người; chìm, hư hỏng 458 phương tiện.

4. Tai nạn thủy nội địa

Xảy ra 174 vụ. Hậu quả: Chết 205 người, mất tích 35 người, bị thương 22 người; chìm, hư hỏng 31 phương tiện.

5. **Sự cố tràn dầu:** Xảy ra 01 vụ. Hậu quả: tràn 4.000 lít dầu.

6. **Tai nạn máy bay:** Xảy ra 02 vụ. Hậu quả: Chết 02 người, hư hỏng 02 máy bay.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ TKCN

1. Công tác chỉ đạo

Tham mưu, ban hành 79 Công điện để chỉ đạo (TTg 05, UBQG 23, BQP 07, BTM 19, CHCN 25).

2. Cục Cứu hộ-Cứu nạn (Văn phòng Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN) đã tham mưu cho Bộ Tổng Tham mưu và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trực tiếp chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị huy động lực lượng tham gia: 207.642 lượt người và 7.062 lượt phương tiện tổ chức ứng phó sự cố và cứu hộ - cứu nạn hiệu quả 3.505 vụ, cứu được 5.143 người và 252 phương tiện, trong đó có 51 vụ/225 người/16 phương tiện có yếu tố nước ngoài. Kêu gọi, thông báo cho 2.361.260 người/509.649 phương tiện nắm được thông tin của bão, ATNĐ để chủ động phòng tránh. Cụ thể:

Quân đội đã điều động 134.064 lượt CBCS, DQTV/207.642 lượt người toàn quốc (*chiếm 64,6%*) và 3.714 lượt phương tiện quân sự/7.062 lượt phương tiện toàn quốc (*chiếm 52,6%*). Trong đó: Bộ đội 68.193 lượt CBCS/3.714 lượt phương tiện và DQTV 65.871 lượt, tham gia ứng phó, khắc phục hiệu quả 1.618 vụ, cứu được 1.994 người và 110 phương tiện, di dời 55.979 người dân bị ảnh hưởng do thiên tai, cháy rừng đến nơi an toàn; giúp dân 292 tấn lương thực, hàng hóa; di chuyển 2.083 phương tiện lên bờ tránh bão, khắc phục 3.781 nhà dân, 19.000 m³ đất đá; thu gom 128,6 tấn rác, phế liệu, 490,8 m³ dầu, phun thuốc khử trùng 48.000 m³, rải hóa chất chống phát tán 3,7 tấn, phun 229.860 lít hóa chất xử lý phế liệu, thu hoạch 21 ha lúa và hoa màu./.

Phụ lục 3
KẾT QUẢ THEO DÕI ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2019

Từ ngày 15/12/2018 đến ngày 15/12/2019

(Kèm theo báo cáo số 66 /BC-UB ngày 07 tháng 02 năm 2020)

| TT | Loại tai nạn | Vụ tai nạn | | | Lực lượng | | | | Ph.tiền tham gia | | | Hậu quả | | | | | | | | | | | | Kết quả cứu đc | | | | | |
|-----|----------------------------|--------------|--------------|-------------|----------------|---------------|---------------|----------------|------------------|--------------|--------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|--------------|----------------|--------------|-------------------|-------------------|----------------|----------|--------------|--------------|---------------|-----|
| | | Vụ | Người | Phương tiện | Tổng | Bộ đội | DQTV | Lực lượng khác | Tổng | PT Quân đội | PT khác | Về người | | | | | | Về tài sản | | | | | | Vụ | Người | Phương tiện | | | |
| | | | | | | | | | | | | Chết | Mất tích | Bị thương | PT chìm | PT hỏng | PT mắc cạn | PT cháy | Cháy nhà | Cháy rừng (ha) | Nhà sập | Nhà hỏng, tốc mái | Lúa, hoa màu (ha) | | | | GSGC | Trần đầu (m3) | |
| I | Tại nạn trên biển | 739 | 4.670 | 458 | 8.579 | 4.564 | 4.015 | 749 | 295 | 454 | 75 | 130 | 202 | 195 | 211 | 22 | 30 | | | | | | | | | | 619 | 4.465 | 233 |
| II | Tại nạn thủy nội địa | 174 | 432 | 31 | 3.535 | 1.189 | 1.059 | 1.287 | 238 | 138 | 100 | 205 | 35 | 22 | 23 | 5 | 1 | 2 | | | | | | | | | 37 | 192 | 11 |
| III | Hỏa hoạn, nổ sập, hỏa chất | 2.558 | 547 | 45 | 112.193 | 28.098 | 27.536 | 56.559 | 4.059 | 1.276 | 2.783 | 154 | | | | | | 45 | 1.426 | 2.064,47 | 3 | 1 | | | | | 2.503 | 393 | - |
| 1 | Hỏa hoạn | 2.185 | 169 | 45 | 37.074 | 5.713 | 9.654 | 21.707 | 2.674 | 377 | 1.297 | 85 | | | | | | 45 | 1.421 | | | | | | | | 2.158 | 84 | - |
| 2 | Nổ | 40 | 78 | | 457 | 86 | 138 | 233 | 9 | 6 | 3 | 26 | | | | | | | 5 | | 2 | 1 | | | | | 26 | 52 | - |
| 3 | Sập đổ công trình | 26 | 88 | | 1.331 | 269 | 299 | 763 | 54 | 40 | 14 | 33 | | | | | | | | | 1 | | | | | | 17 | 55 | - |
| 4 | Cháy rừng | 303 | 5 | | 73.305 | 22.004 | 17.445 | 33.856 | 1.317 | 848 | 469 | 3 | | | | | | | | | | | | | | | 300 | 2 | - |
| 5 | Sự cố hỏa chất, ngạt khí | 4 | 207 | | 26 | 26 | | | 5 | 5 | | 7 | | | | | | | | | | | | | | | 2 | 208 | - |
| IV | Thiên tai | 378 | 187 | 198 | 82.942 | 34.178 | 37.116 | 11.648 | 2.001 | 1.992 | 9 | 81 | 13 | 108 | 196 | | 2 | | | | 1.080 | 21.734 | 116.940 | 207.561 | | 344 | 93 | 8 | |
| 1 | Bão | 7 | 54 | 176 | 36.014 | 13.800 | 20.892 | 1.322 | 1.081 | 1.081 | | 22 | 7 | 31 | 176 | | | | | | 386 | 4.394 | 58.583 | 33.424 | | 7 | 25 | - | |
| 2 | ATNĐ | 4 | 6 | | 6.780 | 5.245 | 1.535 | | 559 | 559 | | 4 | 1 | 5 | | | | | | | | 67 | 18.021 | 6.900 | | 4 | 1 | - | |
| 3 | Mưa lũ | 72 | 39 | 19 | 20.194 | 10.737 | 6.004 | 3.453 | 287 | 285 | 2 | 23 | 4 | 17 | 19 | | | | | | 47 | 351 | 38.117 | 164.800 | | 59 | 12 | 8 | |
| 4 | Đông sét | 211 | 65 | 2 | 17.753 | 3.821 | 7.370 | 6.562 | 51 | 51 | | 19 | 1 | 45 | | | 2 | | | | | 544 | 16.916 | 2.049 | 2.437 | | 197 | 45 | - |
| 5 | Sạt lở | 76 | 23 | 1 | 1.958 | 459 | 1.188 | 311 | 19 | 12 | 7 | 13 | | 10 | 1 | | | | | | | 71 | 6 | 170 | | | 69 | 10 | - |
| 6 | Hạn bán | 2 | | | 20 | 20 | | | 4 | 4 | | | | | | | | | | | | | | | | | 2 | | - |
| 7 | Triều cường | 1 | | | 35 | 35 | | | | | | | | | | | | | | | | 32 | | | | | 1 | | - |
| 8 | Động đất | 4 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 4 | | - |
| 9 | Sự cố đê, hồ đập | 1 | | | 188 | 61 | 127 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 1 | | - |
| V | Tai nạn máy bay | 2 | 2 | 2 | 153 | 70 | 60 | 23 | | | | 2 | | | | 2 | | | | | | | | | | | 1 | | - |
| VI | Sự cố tràn dầu | 1 | | | 240 | 94 | 100 | 46 | 15 | 13 | 2 | | | | | | | | | | | | | | | | 1 | | - |
| | Tổng | 3.852 | 5.838 | 734 | 207.642 | 68.193 | 65.871 | 73.578 | 7.062 | 3.714 | 3.348 | 517 | 178 | 720 | 414 | 218 | 25 | 77 | 1.426 | 2.064 | 1.083 | 21.735 | 116.940 | 207.561 | 4 | 3.505 | 5.143 | 252 | |

Phụ lục 4
KẾT QUẢ THEO DÕI CÔNG TÁC TÌM KIẾM CỨU NẠN TRÊN BIỂN NĂM 2019
 Từ 15/12/2018 đến 15/12/2019
 (Kèm theo báo cáo số 66 /BC-UB ngày 07 tháng 01 năm 2020)

| STT | Loại tai nạn | Vụ | Người | Phương tiện | Về người | | | Về tài sản | | | | Kết quả | | | Lực lượng | | | Phương tiện | | |
|-----|-------------------|------------|--------------|-------------|-----------|------------|------------|------------|------------|-------------|-----------|------------|--------------|-----------------|--------------|--------------|--------------|-------------|------------|------------|
| | | | | | Chết | Mất tích | Bị thương | Tàu chìm | Tàu hỏng | Tàu mắc cạn | Tàu cháy | Cứu vự | Cứu người | Cứu phương tiện | Tổng | Bộ đội | Khác | Tổng | Quân đội | Khác |
| 1 | Đâm va | 58 | 268 | 59 | 6 | 10 | 14 | 44 | 15 | | | 54 | 252 | 14 | 872 | 488 | 384 | 103 | 52 | 51 |
| 2 | Hồng máy thả trôi | 177 | 1.774 | 180 | | | 4 | 6 | 174 | | | 177 | 1.774 | 170 | 1.983 | 946 | 1.037 | 151 | 47 | 104 |
| 3 | Mắc cạn | 15 | 139 | 20 | | | | | | | 20 | 15 | 139 | 16 | 359 | 270 | 89 | 35 | 14 | 21 |
| 4 | Tai nạn lao động | 108 | 128 | | 22 | | 104 | | | | | 95 | 106 | | 1.188 | 607 | 581 | 65 | 30 | 35 |
| 5 | Rơi xuống biển | 92 | 141 | | 18 | 74 | 4 | | | | | 9 | 49 | | 345 | 178 | 167 | 97 | 22 | 75 |
| 7 | Cháy - nổ | 30 | 223 | 30 | 5 | 1 | 10 | | | | 30 | 30 | 217 | 5 | 698 | 323 | 375 | 45 | 17 | 28 |
| 8 | Chìm | 101 | 587 | 102 | 20 | 29 | | 102 | | | | 93 | 538 | 4 | 1.111 | 576 | 535 | 126 | 54 | 72 |
| 10 | Ngư dân bị bệnh | 65 | 68 | | 2 | | 65 | | | | | 64 | 66 | | 769 | 418 | 351 | 40 | 23 | 17 |
| 11 | Mất tích | 17 | 76 | | | 16 | | | | | | 6 | 60 | 1 | 14 | 4 | 10 | 3 | 1 | 2 |
| 13 | Tràn dầu | 1 | | 1 | | | | | | | 1 | 1 | | | 85 | 35 | 50 | 8 | 1 | 7 |
| 14 | Tránh trú bão | 4 | 807 | | | | | | | | | 4 | 807 | | 50 | 50 | | 2 | 2 | |
| 15 | Khác | 8 | 60 | 3 | | | 1 | | 2 | 1 | | 8 | 60 | 3 | 140 | 130 | 10 | 7 | 6 | 1 |
| 16 | Phá nước | 63 | 399 | 63 | 2 | | | 43 | 20 | | | 63 | 397 | 20 | 965 | 539 | 426 | 67 | 26 | 41 |
| | Tổng | 739 | 4.670 | 458 | 75 | 130 | 202 | 195 | 211 | 22 | 30 | 619 | 4.465 | 233 | 8.579 | 4.564 | 4.015 | 749 | 295 | 454 |

Phụ lục 5
KẾT QUẢ THEO DỐI ỨNG PHÓ THIÊN TAI NĂM 2019

Từ ngày 15/12/2018 đến ngày 15/12/2019

(Kèm theo báo cáo số 66 /BC-UB ngày 07 tháng 02 năm 2020)

| TT | Loại tai nạn | Vụ tai nạn | | | Lực lượng | | | | Ph.тиєn tham gia | | | Hậu quả | | | | | | | Kết quả cứu đc | | | | |
|-------------|------------------|------------|------------|-------------|---------------|---------------|---------------|----------------|------------------|--------------|----------|-----------|-----------|------------|------------|------------|--------------|-------------------|----------------|----------------|------------|-------------------|----------|
| | | Vụ | Người | Phương tiện | Tổng | Bộ đội | DQTV | Lực lượng khác | Tổng | PT Quân đội | PT khác | Về người | | | Về tài sản | | | | Vụ | Người | Phuor tiện | | |
| | | | | | | | | | | | | Chết | Mất tích | Bị thương | PT chìm | PT mắc cạn | Nhà sập | Nhà hỏng, tốc mái | | | | Lúa, hoa màu (ha) | GSGC |
| 1 | Bão | 7 | 54 | 176 | 36.014 | 13.800 | 20.892 | 1.322 | 1.081 | 1.081 | | 22 | 7 | 31 | 176 | | 386 | 4.394 | 58.583 | 33.424 | 7 | 25 | |
| 2 | ATNĐ | 4 | 6 | . | 6.780 | 5.245 | 1.535 | | 559 | 559 | | 4 | 1 | 5 | | | | 67 | 18.021 | 6.900 | 4 | 1 | |
| 3 | Mưa lũ | 72 | 39 | 19 | 20.194 | 10.737 | 6.004 | 3.453 | 287 | 285 | 2 | 23 | 4 | 17 | 19 | | 47 | 351 | 38.117 | 164.800 | 59 | 12 | 8 |
| 4 | Đông sét | 211 | 65 | 2 | 17.753 | 3.821 | 7.370 | 6.562 | 51 | 51 | | 19 | 1 | 45 | | 2 | 544 | 16.916 | 2.049 | 2.437 | 197 | 45 | |
| 5 | Sạt lở | 76 | 23 | 1 | 1.958 | 459 | 1.188 | 311 | 19 | 12 | 7 | 13 | | 10 | 1 | | 71 | 6 | 170 | | 69 | 10 | |
| 6 | Hạn hán | 2 | | | 20 | 20 | | | 4 | 4 | | | | | | | | | | | 2 | | |
| 7 | Triều cường | 1 | | | 35 | 35 | | | | | | | | | | | 32 | | | | 1 | | |
| 8 | Động đất | 4 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 4 | | |
| 9 | Sự cố đê, hồ đập | 1 | | | 188 | 61 | 127 | | | | | | | | | | | | | | 1 | | |
| Tổng | | 378 | 187 | 198 | 82.942 | 34.178 | 37.116 | 11.648 | 2.001 | 1.992 | 9 | 81 | 13 | 108 | 196 | 2 | 1.080 | 21.734 | 116.940 | 207.561 | 344 | 93 | 8 |

Phụ lục 6
KẾT QUẢ THEO DÕI CHÁY NỔ, CHÁY RỪNG, SĐCT, SỰ CỐ HÓA CHẤT NĂM 2019

Từ ngày 15/12/2018 đến ngày 15/12/2019

(Kèm theo báo cáo số 66 /BC-UB ngày 07 tháng 01 năm 2020)

| TT | Loại tai nạn | Vụ tai nạn | | | Lực lượng | | | | Ph.tiền tham gia | | | Hậu quả | | | | | | | Kết quả cứu đc | | | |
|-------------|--------------------------|--------------|------------|-------------|----------------|---------------|---------------|----------------|------------------|--------------|--------------|------------|----------|------------|-----------|--------------|----------------|----------|----------------|--------------|------------|-------------------|
| | | Vụ | Người | Phương tiện | Tổng | Bộ đội | DQTV | Lực lượng khác | Tổng | PT Quân đội | PT khác | Về người | | | | | | | Vụ | Người | Phươg tiện | |
| | | | | | | | | | | | | Chết | Mất tích | Bị thương | PT cháy | Cháy nhà | Cháy rừng (ha) | Nhà sập | | | | Nhà hỏng, tốc mái |
| 1 | Hỏa hoạn | 2.185 | 169 | 45 | 37.074 | 5.713 | 9.654 | 21.707 | 2.674 | 377 | 2.297 | 85 | | 82 | 45 | 1.421 | | | | 2.158 | 84 | |
| 2 | Nổ | 40 | 78 | | 457 | 86 | 138 | 233 | 9 | 6 | 3 | 26 | | 53 | | 5 | | 2 | 1 | 26 | 52 | |
| 3 | Sập đổ công trình | 26 | 88 | | 1.331 | 269 | 299 | 763 | 54 | 40 | 14 | 33 | | 51 | | | | 1 | | 17 | 55 | |
| 4 | Cháy rừng | 303 | 5 | | 73.305 | 22.004 | 17.445 | 33.856 | 1.317 | 848 | 469 | 3 | | 2 | | | 2.064 | | | 300 | 2 | |
| 5 | Sự cố hóa chất, ngạt khí | 4 | 207 | | 26 | 26 | | | 5 | 5 | | 7 | | 200 | | | | | | 2 | 200 | |
| Tổng | | 2.558 | 547 | 45 | 112.193 | 28.098 | 27.536 | 56.559 | 4.059 | 1.276 | 2.783 | 154 | | 388 | 45 | 1.426 | 2.064 | 3 | 1 | 2.503 | 393 | |

Phụ lục 8
CÁC LOẠI HÌNH TAI NẠN TRÊN BIÊN PHÂN THEO ĐỊA PHƯƠNG

Từ ngày 15/12/2018 đến ngày 15/12/2019

(Kèm theo Báo cáo số 66 /BC-UB ngày 07 tháng 01 năm 2020)

| TT | Địa phương | Loại hình tai nạn (số vụ) | | | | | | | | | | | | | | | Hậu quả | | | | | | | |
|----|------------------|---------------------------|-------------|-------------|---------|-------------|------------|--------------|-----------------|--------------------|------------------|------------------------|---------------------|--------------------------------------|--------------------------|--------------|------------|-------|----------|-----------|------|------|---------|------|
| | | PT đâm va | PT hỏng máy | PT phá nước | PT chìm | PT cháy, nổ | PT mắc cạn | PT tránh trú | PT gặp sóng lớn | PT bị mất liên lạc | Tai nạn lao động | Ngu dân rơi xuống biển | TV, ngư dân bị bệnh | Bị tàu nước ngoài truy đuổi, bắt giữ | Cứu vớt người nước ngoài | Tai nạn khác | Tổng số vụ | Người | | | PT | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | Chết | Mất tích | Bị thương | Chìm | Hỏng | Mắc cạn | Cháy |
| 1 | Quảng Ninh | 16 | 5 | | 4 | 1 | | 1 | 1 | 1 | 2 | 4 | | | | | 35 | 7 | 5 | 10 | 15 | 12 | 1 | 1 |
| 2 | Hải Phòng | 8 | 5 | 2 | 5 | 1 | 3 | | | 4 | 1 | 2 | | 1 | 1 | 33 | | 1 | 8 | 12 | 8 | 4 | 1 | |
| 3 | Thái Bình | | 2 | | 5 | 1 | | | | 1 | 1 | | | | | 10 | 1 | | 1 | 6 | 1 | | 1 | |
| 4 | Nam Định | 1 | 7 | 1 | 4 | | | | | | 2 | | | | | 15 | 1 | 2 | | 5 | 8 | | | |
| 5 | Ninh Bình | 3 | 1 | | | | | | | | | | | | | 4 | 1 | | | 3 | 1 | | | |
| 6 | Thanh Hóa | 2 | 8 | 4 | 5 | | | | | 2 | 1 | | | | | 22 | 1 | 1 | 2 | 10 | 9 | | | |
| 7 | Nghệ An | 2 | 22 | 2 | 5 | 5 | | | | 7 | 2 | 5 | | | | 50 | 9 | 11 | 11 | 8 | 23 | | 5 | |
| 8 | Hà Tĩnh | | 1 | 1 | 2 | | 1 | | | | | | | | | 5 | 2 | | | 3 | 1 | 1 | | |
| 9 | Quảng Bình | 2 | 10 | 12 | 4 | 1 | | | | 1 | 2 | 4 | 2 | | | 38 | 2 | 8 | 3 | 17 | 11 | | 1 | |
| 10 | Quảng Trị | | | 1 | 1 | 1 | | | | | 1 | 1 | 3 | | | 8 | | 1 | 4 | 1 | 1 | | 1 | |
| 11 | Thừa Thiên - Huế | 1 | 2 | | 4 | | | | | | 1 | | | | | 8 | | | 2 | 5 | 2 | | | |
| 12 | Đà Nẵng | 1 | 15 | 1 | 3 | 1 | | | | 1 | 3 | 1 | 6 | | | 32 | 1 | 4 | 10 | 3 | 16 | | 1 | |
| 13 | Quảng Nam | 2 | 7 | 2 | 2 | 3 | | 1 | | 2 | 4 | 7 | | | | 30 | 1 | 6 | 14 | 4 | 9 | | 3 | |
| 14 | Quảng Ngãi | 2 | 14 | 4 | 7 | 3 | | 1 | | 1 | 16 | 6 | 14 | | 1 | 73 | 6 | 4 | 31 | 15 | 15 | 3 | 3 | |

| TT | Địa phương | Loại hình tai nạn (số vụ) | | | | | | | | | | | | | | | | Hậu quả | | | | | | |
|------|-------------------|---------------------------|-------------------|-------------------|------------|-------------------|------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------|---------------------------|------------------------------------|---------------------------------|---|--------------------------------------|--------------------|------------------|---------|-------------|-------------|------|------|------------|------|
| | | PT đâm va | PT hông máy | PT phá nước | PT chìm | PT cháy, nổ | PT mắc cạn | PT tránh trú | PT gặp sóng lớn | PT bị mất liên lạc | Tai nạn lao động | Ngu dân rơi xuống biển | TV, ngu dân bị bệnh | Bị tàu nước ngoài truy đuổi, bắt giữ | Cứu vớt người nước ngoài | Tai nạn khác | Tổng số vụ | Người | | | PT | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | Chết | Mất tích | Bị tương | Chìm | Hông | Mắc cạn | Cháy |
| 15 | Bình Định | 4 | 36 | 10 | 3 | 2 | 2 | 1 | | | 11 | 12 | 7 | 2 | 2 | | 92 | 4 | 12 | 20 | 9 | 43 | 2 | 2 |
| 16 | Phú Yên | | 10 | 2 | 5 | | 1 | | | | 4 | 3 | 5 | | | | 30 | 4 | 4 | 7 | 8 | 9 | 1 | |
| 17 | Khánh Hòa | 3 | 7 | 1 | 3 | 1 | | | | 1 | 13 | 2 | 11 | | 1 | | 43 | 3 | 12 | 29 | 6 | 9 | | 1 |
| 18 | Ninh Thuận | | 1 | 1 | 2 | | | | | | 1 | 1 | | | | | 6 | 6 | 1 | | 3 | 1 | | |
| 19 | Bình Thuận | | 4 | 2 | 4 | | | | | 1 | 1 | 5 | 6 | | | | 23 | 7 | 7 | 5 | 5 | 5 | | |
| 20 | Bà Rịa - Vũng Tàu | 3 | 10 | 3 | 8 | 3 | | | | 1 | 15 | 15 | 3 | 1 | | 1 | 63 | 2 | 14 | 22 | 13 | 13 | 1 | 3 |
| 21 | TP HCM | 1 | 1 | | 2 | 2 | | | | | 1 | 1 | | | | | 8 | 3 | 3 | 4 | 5 | | | 2 |
| 22 | Tiền Giang | | 2 | 1 | | 2 | | | | | 4 | 1 | 2 | | 1 | | 13 | | 1 | 7 | 1 | 2 | | 2 |
| 23 | Bến Tre | 3 | | 1 | 5 | 1 | 1 | | | | 2 | 9 | | | | | 22 | 2 | 10 | 1 | 9 | 1 | 1 | 1 |
| 24 | Trà Vinh | | 1 | | | | | | | | | 1 | | | | | 2 | | | | | 1 | | |
| 25 | Sóc Trăng | | | | 2 | | 1 | | | | | | | | | | 3 | | | | 2 | | 1 | |
| 26 | Bạc Liêu | 1 | 1 | 1 | | | | | | 1 | 1 | 2 | | | | | 7 | | 2 | 1 | 1 | 2 | | |
| 27 | Cà Mau | 2 | 2 | 5 | 9 | 1 | | | | 1 | 1 | 9 | | | | | 30 | 1 | 12 | | 14 | 4 | | 1 |
| 28 | Kiên Giang | 1 | 2 | 6 | 7 | 1 | 3 | | | | 4 | 6 | 1 | | | 3 | 34 | 11 | 9 | 10 | 12 | 4 | 7 | 1 |
| Tổng | | 58 | 176 | 63 | 101 | 30 | 16 | 4 | 3 | 9 | 102 | 95 | 68 | 3 | 5 | 6 | 739 | 75 | 130 | 202 | 195 | 211 | 22 | 30 |